TOÀ ÁN NHÂN DÂN T.P PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:33/2022/QĐCNTTLH	*Phổ Yên, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34,35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Điều 55,81,82,83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Trần Thị L, sinh năm 1993 và anh Trần Văn C , sinh năm 1990.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Lam.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Trần Thị L, sinh năm 1993

Người bị kiện: anh Trần Văn C , sinh năm 1990

Đều cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ T, phường T P, thành phố P Y, T N.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Bùi Thị Lam và anh Trần Văn C cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn thực sự trầm trọng và kéo dài, cùng nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị L, anh C xác định vợ chồng có 02 con chung là Trần Tú Q, sinh ngày 13/10/2013 và Trần Thị Như T, sinh ngày 20/8/2017. Anh chị thoả thuận giao cả 2 con chung Trần Tú Q, sinh ngày 13/10/2013 và Trần Thị Như T, sinh ngày 20/8/2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: anh C , chị L thoả thuận anh C cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/1 tháng (một triệu đồng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: chị Bùi Thị Lam và anh Trần Văn C thống nhất thoả thuận không tính lãi xuất khoản tiền cấp dưỡng trong giai đoạn thi hành án nếu anh C chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Tài sản chung, các khoản nợ chung, cho vay chung*: Không có

- *Về các vấn đề khác:* không

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKS thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND phường Tiên Phong (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiều